

BÁO CÁO
Tình hình thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng
Quý II/2021

Thực hiện Công văn số 606/UBND-NCPC ngày 02/4/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc bổ sung tiêu chí thống kê phục vụ báo cáo định kỳ theo Thông tư 03/2013/TT-TTC.

Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành báo cáo kết quả thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng quý II năm 2021 như sau:

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG.

1. Việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng của huyện; công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng trong phạm vi trách nhiệm của địa phương.

Trong quý II/2021, các cơ quan, đơn vị thuộc huyện Châu Thành tiếp tục thực hiện kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng năm 2021 đã được xây dựng ngay từ đầu năm và tổ chức tuyên truyền lồng ghép các văn bản bản liên quan đến công tác PCTN trong cuộc họp giao ban hàng tháng được 22 cuộc với 644 lượt người tham dự; Qua công tác tiếp dân thường xuyên và lãnh đạo tiếp dân, UBND huyện Châu Thành không tiếp nhận được khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh liên quan đến công tác phòng, chống tham nhũng.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng.

2.1 Thực hiện công khai minh bạch trong hoạt động của các cơ quan:

Các phòng, ban huyện, UBND xã thực hiện việc niêm yết công khai thủ tục hành chính trên trang điện tử dichvucong.tayninh.gov.vn, các lĩnh vực công khai theo quy định của Luật phòng trên trang điện tử chauthanh.tayninh.gov.vn và bộ phận một cửa; công khai việc sử dụng kinh phí của cơ quan, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, thời hạn nâng lương, việc mua sắm tài sản... cho toàn thể cán bộ công chức, viên chức, người lao động biết và giám sát.

Trong kỳ báo cáo, UBND huyện đã thành lập Đoàn thanh tra đột xuất về công tác quản lý tài chính tại Trường TH Long Vĩnh. Ngoài ra, phòng Giáo dục và Đào tạo huyện còn tiến hành kiểm tra việc thực hiện các quy định về công khai minh bạch đối với 04 đơn vị: TH Bến Cừ, TH Phước Vinh A, THCS Thành Long, THCS Thái Bình.

Kết quả, Trường TH Long Vĩnh thực hiện chưa tốt công tác công khai về mua sắm tài sản, tu sửa cơ sở vật chất, các khoản vận động...theo quy định pháp luật.

2.2. Việc xây dựng, ban hành và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn, trong nội bộ cơ quan, đơn vị:

Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện đã xây dựng, ban hành và thực hiện theo Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2021 đã được xây dựng đầu năm. Trong kỳ, UBND huyện đã thành lập Đoàn thanh tra đột xuất về công tác quản lý tài chính tại Trường TH Long Vĩnh. Kết quả, trường đã vi phạm việc thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn với số tiền 75.192.225 đồng và đã thu hồi toàn bộ số tiền trên.

2.3. Việc cán bộ, công chức, viên chức nộp lại quà tặng:

UBND huyện tiếp tục quán triệt và tổ chức thực hiện chỉ đạo cấp trên về quy chế về tặng quà, nhận quà và nộp lại quà tặng của Thủ tướng Chính phủ; kết quả trong quý II chưa phát hiện cán bộ, công chức, viên chức, người lao động vi phạm.

2.4. Việc xây dựng, thực hiện, quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức.

Các cơ quan, đơn vị đã xây dựng, triển khai thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức, tổ chức thực hiện tốt theo chỉ đạo của UBND tỉnh, UBND huyện. Thanh tra huyện đã sửa đổi, bổ sung Quy tắc ứng xử theo Thông tư 01/2021TT-TTCT của Thanh tra Chính phủ ngày 11/3/2021 quy định quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức trong ngành thanh tra và cán bộ, công chức làm công tác tiếp dân. Bên cạnh việc thực hiện Quy tắc ứng xử theo quy định của UBND tỉnh, huyện các cơ quan, đơn vị sự nghiệp, trường học còn phải thực hiện theo quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp do ngành cấp trên quy định. Trong kỳ, chưa phát hiện trường hợp nào vi phạm quy tắc ứng xử.

2.5. Việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức nhằm phòng ngừa tham nhũng:

UBND huyện Châu Thành đã xây dựng kế hoạch thực hiện định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức cấp huyện và công chức xã, thị trấn năm 2021, có 41 công chức, viên chức¹ thuộc đối tượng định kỳ chuyển đổi công tác theo quy định. Trong quý II năm 2021, huyện Châu Thành chưa thực hiện chuyển đổi vị trí công tác.

2.6. Việc thực hiện các quy định về kê khai tài sản và thu nhập của cán bộ, công chức:

- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện đã tiến hành kê khai, công khai các bản kê khai năm 2020 và báo cáo kết quả minh bạch tài sản thu nhập năm 2020 gửi về Thanh tra huyện đúng thời gian quy định. Trong đó, phòng Giáo dục và Đào tạo huyện (8 bản KKTS), 59 trường trực thuộc Phòng (115 bản KKTS) chưa thực hiện công khai bản kê khai. Lý do: sẽ tiến hành công khai 123 bản KKTS năm 2020 ngay sau khi được Phòng Nội vụ kiểm tra.

¹ Công chức cấp huyện: 21, viên chức kế toán: 11, công chức cấp xã: 9

- Kết quả thực hiện giải trình, xác minh tài sản, thu nhập: không có
- Kết quả xử lý kỷ luật trong xác minh tài sản, thu nhập: không có.

2.7. Việc xem xét, xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra hành vi tham nhũng trong cơ quan do mình quản lý, phụ trách: không có.

2.8. Việc thực hiện cải cách thủ tục hành chính:

- Định kỳ hàng tháng, quý, UBND huyện ban hành văn bản chỉ đạo các cơ quan chuyên môn và UBND các xã, thị trấn tiếp tục rà soát các thủ tục hành chính theo Đề án 30 về đơn giản hoá thủ tục hành chính trên các lĩnh vực nhà nước để kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bãi bỏ, thay thế hoặc bổ sung các thủ tục hành chính đang thực hiện còn thiếu, các thủ tục hành chính mới ban hành hoặc có sự thay đổi của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

- Từ tháng 11/2019, UBND huyện Châu Thành đã thực hiện mô hình tiếp nhận và trả kết quả tại Bưu điện huyện Châu Thành để giải quyết nhanh chóng, thuận tiện, tiết kiệm chi phí cho cá nhân, tổ chức. Trong quý II năm 2021, UBND huyện đã tiếp nhận trực tiếp và giải quyết 443 hồ sơ, giải đáp trên cổng thông tin điện tử 03 kiến nghị, phản ánh.

- Trên địa bàn huyện Châu Thành có 30 cơ quan, tổ chức đã áp dụng ISO trong quản lý hành chính góp phần vào công tác quản lý hành chính ở địa phương đi vào nề nếp và chặt chẽ hơn.

2.9. Việc tăng cường áp dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, điều hành hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị:

Các cơ quan, đơn vị tiếp tục ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành như ứng dụng phần mềm Eoffice, phần mềm tiếp dân, phần mềm họp không giấy, hộp thư điện tử, hộp giao ban trực tuyến, kết nối internet, mạng nội bộ (mạng LAN)... theo quy trình hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 đã mang lại nhiều thuận lợi là tiết kiệm được chi phí, thời gian phát hành các văn bản, trao đổi công việc nhanh chóng, hỗ trợ đẩy mạnh cải cách hành chính và bảo đảm công khai, minh bạch.

2.10. Việc đổi mới phương thức thanh toán, trả lương qua tài khoản:

Tất cả các cơ quan hành chính, sự nghiệp cấp huyện và các xã, thị trấn trên địa bàn huyện đã thực hiện trả lương qua tài khoản đối với CBCC.

3. Kết quả theo dõi, phát hiện, xử lý tham nhũng.

- Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động tự kiểm tra nội bộ: Không phát sinh.

- Kết quả công tác thanh tra và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động thanh tra: UBND huyện thành lập Đoàn thanh tra đột xuất về công tác quản lý tài chính tại chính tại Trường TH Long Vĩnh. Qua kết quả thanh tra nhận thấy việc quản lý tài chính đối với các nguồn trong và ngoài ngân sách của nhà trường phát hiện sai phạm 300.021.225 đồng; trong đó có dấu hiệu hình sự số tiền 69.979.000

đồng, ông Nguyễn Bảo Long - Hiệu trưởng là người chịu trách nhiệm chính, bà Trần Thị Ánh Tiên - Kế toán, bà Đỗ Thị Thu - Nguyên thủ quỹ, bà Đặng Thị Mỹ Nhanh - Giáo viên kiêm thủ quỹ năm học 2019 - 2020 và 2020 - 2021 là người có liên quan. Ngày 27/4/2021, UBND huyện đã ban hành công văn số 612/UBND về việc chuyển hồ sơ vụ việc có dấu hiệu tội phạm qua cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành để tiếp tục làm rõ.

- Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo và việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua giải quyết khiếu nại, tố cáo: Không phát sinh.

- Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng trong phạm vi theo dõi, quản lý của địa phương: Công an huyện mới tiếp nhận 01 vụ với 04 người do Thanh tra huyện chuyển sang.

- Kết quả rà soát, phát hiện tham nhũng các hoạt động khác: Không phát sinh.

- Kết quả xử lý kỷ luật hành chính về hành vi tham nhũng: không phát sinh

- Số tiền, tài sản tham nhũng phát hiện trong kỳ: 69.979.000 đồng theo Kết luận thanh tra số 01/KL-UBND ngày 22/4/2021 của Chủ tịch UBND huyện Châu Thành về việc quản lý tài chính tại Trường Tiểu học Long Vĩnh, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh; đã thu hồi 10.260.000 đồng/69.979.000 đồng.

- Tình hình tham nhũng vật: chưa phát hiện.

4. Kết quả thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

Trong quý II/2021, chủ yếu là các cơ quan tự kiểm tra nội bộ. Qua báo cáo kiểm tra chưa phát hiện cán bộ, công chức, viên chức, người lao động vi phạm quy định về thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

5. Phát huy vai trò của xã hội về phòng, chống tham nhũng.

Các ban, ngành, đoàn thể ở địa phương phát huy vai trò của mình trong công tác phòng, chống tham nhũng, tuyên truyền sâu rộng trong đoàn viên, hội viên, quần chúng nhân dân về Luật phòng, chống tham nhũng và phát huy vai trò của nhân dân trong việc kiểm tra, giám sát công tác phòng, chống tham nhũng trong việc phát hiện, tố giác các hành vi tham nhũng.

6. Kết quả thực hiện Chiến lược quốc gia PCTN đến năm 2020 và Kế hoạch thực thi công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng.

Tiếp tục thực hiện các giải pháp về hoàn thiện thể chế, tập trung vào những lĩnh vực còn trì trệ, mở rộng các biện pháp phòng ngừa như nâng cao chất lượng thực thi công vụ, hoàn thiện cơ chế quản lý ...

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THAM NHŨNG, CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG VÀ DỰ BÁO TÌNH HÌNH

1. Đánh giá tình hình tham nhũng:

Trong quý II năm 2021, huyện Châu Thành chủ động thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, chú trọng công tác tuyên truyền cho CBCC về các nội dung liên quan đến công tác phòng, chống tham nhũng. Qua đó đã nâng cao tinh

thần trách nhiệm của CBCC, viên chức trong công tác đấu tranh phòng chống tham nhũng, trong kỳ báo cáo phát hiện 01 vụ việc có dấu hiệu tham nhũng với 04 cá nhân có liên quan, UBND huyện đã chuyển hồ sơ sang cơ quan điều tra để tiếp tục làm rõ.

2. Đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng:

a) Đánh giá chung về công tác phòng, chống tham nhũng trên các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý:

Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định về công tác phòng, chống tham nhũng; được thể hiện rõ thông qua tác phong, thái độ làm việc nghiêm túc của cán bộ công chức, viên chức, người lao động của các cơ quan. Công tác kê khai tài sản thu nhập; chuyển đổi vị trí công tác; xây dựng các định mức, tiêu chuẩn; công tác công khai, minh bạch trong các hoạt động của các cơ quan được nghiêm túc thực hiện theo các quy định hiện hành.

b) So sánh hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng:

Công tác phòng, chống tham nhũng của huyện đã được thực hiện quyết liệt như tổ chức tuyên truyền pháp luật về phòng, chống tham nhũng, xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng... Trong 06 tháng đầu năm 2021, huyện Châu Thành đã phát hiện 01 vụ việc có dấu hiệu tham nhũng, tăng 01 vụ so cùng kỳ năm trước.

c) Tự đánh giá mức độ hoàn thành mục tiêu của công tác phòng, chống tham nhũng:

UBND huyện khảo sát tình hình thực hiện công tác phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương để chủ động chỉ đạo thanh tra, kiểm tra, giám sát kịp thời nhất là những sơ hở về cơ chế giải quyết để phát sinh tham nhũng tiêu cực để kiến nghị cấp trên sửa đổi, bổ sung cho phù hợp, thực hiện tốt công tác phòng ngừa như chuyển đổi vị trí công tác và cải cách hành chính, quy tắc ứng xử của cán bộ công chức.... Bên cạnh đó, nâng cao vai trò người đứng đầu trong công tác tự kiểm tra phát hiện hành vi tham nhũng, chống hành vi “tham nhũng vặt” đã được chú trọng góp phần làm trong sạch bộ máy hành chính cấp huyện, xã tạo điều kiện thuận lợi phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

d) Những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế trong công tác phòng, chống tham nhũng.

- Một số đơn vị chưa thực hiện tốt quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động cơ quan.

- Trong công tác tổng hợp báo cáo số PCTN hàng năm, còn một số đơn vị chưa chủ động thực hiện ảnh hưởng đến tiến độ tổng hợp chung.

3. Dự báo tình hình tham nhũng:

Tình hình tham nhũng tiếp tục diễn biến rất phức tạp trên tất cả các lĩnh vực và ngày càng tinh vi hơn. Dự báo những lĩnh vực, nhóm hành vi tham nhũng dễ xảy ra nhiều như lĩnh vực giáo dục, y tế, xây dựng cơ bản, ngân sách tài chính, đất đai và

tài nguyên khoáng sản,...UBND huyện tập trung chỉ đạo các cơ quan chuyên môn tăng cường thanh, kiểm tra nhằm hạn chế thấp nhất tham nhũng tiêu cực xảy ra.

III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG TRONG KỲ TIẾP THEO.

- Đổi mới hình thức, cách thức tuyên truyền, phổ biến về phòng, chống tham nhũng; tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

- Thực hiện nghiêm túc Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, Bộ tiêu chí đánh giá phòng, chống tham nhũng cấp tỉnh; quán triệt, triển khai, thực hiện Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị có hiệu quả, đúng quy định.

- Chú trọng công tác thanh tra trách nhiệm của Thủ trưởng trong phòng, chống tham nhũng; đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là thủ tục hành chính và chỉ đạo thực hiện nghiêm túc việc niêm yết công khai, minh bạch các chính sách, quy trình, thủ tục giải quyết công việc thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan, đơn vị; đưa các thủ tục hành chính lên Cổng thông tin điện tử, tại trụ sở làm việc, nơi tiếp và làm việc với Nhân dân; công khai số điện thoại lãnh đạo đơn vị, địa phương để nhân dân, tổ chức biết phản ánh thông tin, tạo điều kiện để Nhân dân phát huy quyền làm chủ, tham gia giám sát hoạt động của cơ quan quản lý Nhà nước trong quá trình quản lý, điều hành, hạn chế tiêu cực, phiền hà, sách nhiễu của cán bộ, công chức đối với tổ chức và Nhân dân nhằm phòng ngừa tham nhũng có hiệu quả.

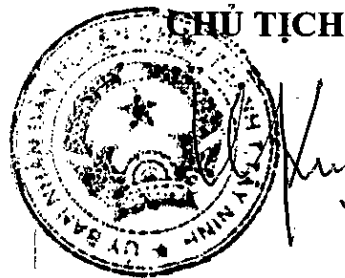
IV. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT

Không có

Trên đây là báo cáo kết quả công tác phòng, chống tham nhũng quý II năm 2021 của Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh;
- TT.Huyện uỷ;
- TT. HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Cổng thông tin điện tử Châu Thành;
- Lưu: VT, Thanh tra huyện.



CHỦ TỊCH
Lê Ngọc Ân

**BIỂU MẪU THỐNG KÊ
SỐ LIỆU CHỦ YẾU VỀ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG
QUÝ II NĂM 2021**

(Số liệu tính từ ngày 01/3/2021 đến ngày 30/4/2021)

(Kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND ngày /5/2021 của Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành)

M S	NỘI DUNG	ĐV TÍNH	SỐ LIỆU
	CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT		
1	Số văn bản ban hành mới để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật PCTN	Văn bản	0
2	Số văn bản được sửa đổi, bổ sung để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành	Văn bản	0
	TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT VỀ PCTN		
3	Số lượt cán bộ, công chức, viên chức, nhân dân tham gia các lớp tập huấn, quán triệt pháp luật về PCTN (Tổ chức họp rút kinh nghiệm cho Hiệu trưởng, Kế toán các trường học)	Lượt người	644
4	Số lớp tuyên truyền, quán triệt pháp luật về phòng, chống tham nhũng được tổ chức	Lớp	22
5	Số lượng đầu sách, tài liệu về pháp luật phòng, chống tham nhũng được xuất bản	Tài liệu	
	THỰC HIỆN CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA THAM NHŨNG		
	<i>Công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị (gọi chung là đơn vị)</i>		
6	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị được kiểm tra việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch	CQ, TC, ĐV	
7	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị bị phát hiện có vi phạm quy định về công khai, minh bạch hoạt động	CQ, TC, ĐV	1
	<i>Xây dựng và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn</i>		
8	Số văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được ban hành mới	Văn bản	0
9	Số văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp	Văn bản	0
10	Số cuộc kiểm tra việc thực hiện các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn	Cuộc	1
11	Số vụ vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được phát hiện và xử lý	Vụ	1
12	Số người bị phát hiện đã vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn	Người	4
13	Số người vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã bị xử lý kỷ luật	Người	0
14	Số người vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã bị xử lý hình sự	Người	0
15	Tổng giá trị các vi phạm về chế độ, định mức, tiêu chuẩn được kiến nghị thu hồi và bồi thường (nếu là ngoại tệ, tài sản thì quy đổi thành tiền).	Triệu đồng	75,2
16	Tổng giá trị vi phạm chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được thu hồi và bồi thường	Triệu đồng	75,2
17	Số người đã nộp lại quà tặng cho đơn vị	Người	0
18	Giá trị quà tặng đã được nộp lại (Nếu ngoại tệ, tài sản quy đổi thành tiền)	Người	0
	<i>Thực hiện quy tắc ứng xử, chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức</i>		

M S	NỘI DUNG	ĐV TÍNH	SỐ LIỆU
19	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức	CQ, TC, ĐV	0
20	Số cán bộ, công chức, viên chức vi phạm quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp đã bị xử lý	Người	0
21	Số cán bộ, công chức, viên chức được chuyển đổi vị trí công tác nhằm phòng ngừa tham nhũng	Người	0
	Thực hiện các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập		
22	Số người được xác minh việc kê khai tài sản, thu nhập	Người	0
23	Số người bị kết luận kê khai không trung thực	Người	0
	Trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng		
24	Số người đứng đầu bị kết luận là thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	0
25	Số người đứng đầu bị xử lý hình sự do thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	0
26	Số người đứng đầu bị xử lý kỷ luật do thiếu trách nhiệm để xảy ra tham nhũng	Người	0
	Cải cách hành chính, đổi mới công nghệ quản lý và phương thức thanh toán		
27	Số cơ quan, tổ chức đã áp dụng ISO trong quản lý hành chính	CQ, TC, ĐV	30
28	Tỷ lệ cơ quan, tổ chức đã chi trả lương qua tài khoản trên tổng số cơ quan, đơn vị trực thuộc	%	100%
	PHÁT HIỆN CÁC VỤ VIỆC THAM NHŨNG		
	Qua việc tự kiểm tra nội bộ		
29	Số vụ tham nhũng đã được phát hiện qua việc tự kiểm tra nội bộ	Vụ	0
30	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua việc tự kiểm tra nội bộ	Người	0
	Qua hoạt động thanh tra		
31	Số vụ tham nhũng được phát hiện qua công tác thanh tra	Vụ	1
32	Số đối tượng có hành vi tham nhũng bị phát hiện qua công tác thanh tra	Người	4
	Qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo		
33	Số đơn tố cáo về tham nhũng thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, tổ chức	Đơn	0
34	Số đơn tố cáo về tham nhũng đã được giải quyết	Đơn	0
35	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Vụ	0
36	Số đối tượng có hành vi tham nhũng bị phát hiện qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Người	0
	Qua điều tra tội phạm		
37	Số vụ án tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã được cơ quan chức năng khởi tố	Vụ	0
38	Số đối tượng tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã bị cơ quan chức năng khởi tố	Người	0
	XỬ LÝ CÁC HÀNH VI THAM NHŨNG		
39	Số vụ án tham nhũng đã đưa ra xét xử (địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của tòa án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp)	Vụ	0
40	Số đối tượng bị kết án tham nhũng (địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của tòa án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp)	Người	0
41	Trong đó: + Số đối tượng phạm tội tham nhũng ít nghiêm trọng	Người	0
42	+ Số đối tượng phạm tội tham nhũng nghiêm trọng	Người	0

M S	NỘI DUNG	ĐV TÍNH	SỐ LIỆU
43	+ Số đối tượng phạm tội tham nhũng rất nghiêm trọng	Người	0
44	+ Số đối tượng phạm tội tham nhũng đặc biệt nghiêm trọng	Người	0
45	Số vụ việc tham nhũng đã được xử lý hành chính	Vụ	0
46	Số cán bộ, công chức, viên chức bị xử lý kỷ luật hành chính về hành vi tham nhũng	Người	0
47	Số vụ việc tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Vụ	1
48	Số đối tượng tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Người	4
Tài sản bị tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã phát hiện được			
49	+ Bằng tiền (tiền Việt Nam + Ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	69.98
50	+ Đất đai	m2	0
Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã được thu hồi, bồi thường			
51	+ Bằng tiền (tiền Việt Nam + Ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	10.26
52	+ Đất đai	m2	0
Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng không thu hồi, khắc phục được			
53	+ Bằng tiền (tiền Việt Nam + Ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
54	+ Đất đai	m2	0
Bảo vệ người tố cáo, phát hiện tham nhũng			
55	Số người tố cáo hành vi tham nhũng đã bị trù dập	Người	0
56	Số người tố cáo hành vi tham nhũng đã được khen, thưởng, trong đó:	Người	0
	+ Tặng bằng khen của Thủ tướng Chính phủ		0
	+ Tặng bằng khen của Bộ, ngành, địa phương		0
	+ Tặng Giấy khen		0
57	Số người bị tạm đình chỉ công tác, tạm chuyển vị trí công tác khác do vi phạm pháp luật liên quan đến tham nhũng	Người	0
58	Số người bị tạm đình chỉ công tác, tạm chuyển vị trí công tác sau đó được kết luận là có hành vi tham nhũng	Người	0
59	Số đơn yêu cầu cơ quan nhà nước giải trình theo quy định của Nghị định 90/2013/NĐ-CP	Đơn	0
60	Số đơn yêu cầu giải trình đủ điều kiện để cơ quan nhà nước giải trình	Đơn	0
61	Số đơn yêu cầu đã được giải trình	Đơn	0

